TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH HƯNG YÊN** Số: 152/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *K, ngày 25 tháng 08 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2017/TLST - HNGĐ ngày 25/07/2017 giữa:

**** Nguyên đơn:*** Bà Đỗ Thị T – SN 1971.

Sinh quán: xã N, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

HKTT và trú tại : Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

****Bị đơn:*** Ông Nguyễn Khắc H – SN 1966.

Sinh quán , HKTT và trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 , Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 57 - Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp , quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 17/08/2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/08/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đỗ Thị T và ông Nguyễn Khắc H.

2/ Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như nhau:

** Về con chung:* Có hai con chung là anh Nguyễn Khắc A(Sinh ngày 20/09/1992) và chị Nguyễn Thị B (Sinh ngày 03/08/1995). Đều đã trưởng thành (Đủ 18 tuổi) nên việc nuôi dưỡng không yêu cầu Tòa án đặt ra xem xét giải quyết.

** Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng canh tác nông nghiệp 03, công sức đóng góp của vợ chồng với hai bên gia đình của bà T và ông H:* Đều không yêu cầu Toà án đặt ra xem xét giải quyết trong vụ án này.

** Về án phí:* Bà T tự nguyện nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) dự phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0001969 ngày 25/07/2017 nên trả lại bà T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu .

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận :

- TAND tỉnh HY;
- Đương sự;
- UBND xã Đ.
- VKSND huyệnKC;
- Lưu HS.

PHẠM THẾ PHƯƠNG